

Số: ~~119~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~14~~ tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc: Ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2016
làm căn cứ xác định giá đất cho một số trường hợp sử dụng đất
được pháp luật quy định trên địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND Thành phố quy định về giá các loại đất trên địa bàn Thành phố áp dụng từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019;

Căn cứ Văn bản số 499/HĐND-KTNS ngày 30/12/2015 của Thường trực HĐND Thành phố về phương án ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn Thành phố;

Xét đề nghị của Liên ngành: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 6867/TTrLN-STC-QLCS ngày 18/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2016 khi xác định giá cho thuê đất, giá thu tiền sử dụng đất đối với một số trường hợp sử dụng đất được pháp luật quy định trên địa bàn Thành phố, như sau:

1. Hệ số điều chỉnh giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, đất thương

mại dịch vụ làm căn cứ xác định đơn giá thuê đất, thuê đất có mặt nước, thuê đất để xây dựng công trình ngầm của các trường hợp được áp dụng hệ số theo quy định của pháp luật; xác định giá khởi điểm trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê theo hình thức thuê đất trả tiền thuê hàng năm, như sau:

- Đối với thửa đất tại 4 quận: Hoàn Kiếm, Ba Đình, Hai Bà Trưng, Đống Đa: hệ số $K = 1,3$;

- Đối với thửa đất tại các quận Tây Hồ, Thanh Xuân, Cầu Giấy: hệ số $K = 1,15$;

- Đối với thửa đất tại các quận còn lại: hệ số $K = 1,05$;

- Đối với thửa đất tại các huyện và thị xã Sơn Tây: hệ số $K = 1,0$.

2. Trường hợp cho thuê đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản để sản xuất nông nghiệp, giá đất làm căn cứ xác định giá cho thuê đất áp dụng hệ số $K = 1,0$ cho toàn địa bàn Thành phố.

3. Hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ thu tiền sử dụng đất đối với diện tích vượt hạn mức đất ở trong trường hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở đối với trường hợp đang sử dụng đất nay được công nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất đang sử dụng không phải là đất ở sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân, như sau:

- Đối với thửa đất tại 4 quận: Hoàn Kiếm, Ba Đình, Hai Bà Trưng, Đống Đa: hệ số $K = 1,5$;

- Đối với thửa đất tại các quận Tây Hồ, Thanh Xuân, Cầu Giấy: hệ số $K = 1,3$;

- Đối với thửa đất tại các quận còn lại: hệ số $K = 1,2$;

- Đối với thửa đất tại các xã giáp ranh nội thành, thị trấn của các huyện; các phường của thị xã Sơn Tây: hệ số $K = 1,1$;

- Đối với thửa đất tại các xã còn lại: hệ số $K = 1,05$;

- Hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp (trong đó bao gồm cả đất vườn, ao liền kề đất ở) để làm cơ sở xác định chênh lệch giữa giá tiền sử dụng đất theo mục đích mới và giá tiền sử dụng đất nông nghiệp: $K=1,0$.

Điều 2. Giao Sở Tài chính theo dõi, kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện Quyết định này, kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, giải quyết khó khăn, vướng mắc; Chủ trì cùng các Sở, ngành và đơn vị có liên quan báo cáo, đề xuất phương án ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017, báo cáo UBND Thành phố trước ngày 15/12/2016.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2016. Các trường hợp thuộc đối tượng phải áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất phát sinh từ ngày 01/01/2016 đến trước ngày ban hành Quyết định này nhưng chưa xác định

giá đất thì áp dụng theo quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội; Trưởng Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy; (để
- Thường trực HĐND Thành phố; báo
- Chủ tịch UBND Thành phố; cáo)
- Các Phó chủ tịch UBND Thành phố;
- VP UBND TP: PCVP Ph.Ch. Công,
- PCVP Ng.Ng.Kỳ, TH, KT, TN(th,qn);
- Lưu: VT. 10

(41043) 50

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Khanh